

Vương quốc Khùn Chương của người Kưm mụ qua sử thi Chương Han

TRẦN BÌNH*

ĐẶNG MINH NGỌC**

1. Khùn Chương và trường ca Chương Han

Cách đây khoảng 774 năm (vào năm 1222) *Suôn Tan* (Na Khoong/Chiêng Rai, Thái Lan ngày nay) dưới quyền cai quản của *Khùn Chom Thăm* (và vợ là Nang Chom). Qua nhiều đời, con cháu của họ có *Thạo Chương* và *Thạo Chương* (còn gọi là *Thạo Chương* và *Thạo Hùng*)⁽¹⁾. Sau này *Thạo Chương* và *Thạo Hùng* trở thành những người có quyền lực và đã thống nhất cả vùng *Síp Sổng Păn Na*, *Síp Sổng châu Tay* (Tây Bắc Việt Nam) và *Luang Phrabang*. Khi *Thạo Chương* 3 tuổi, người Phan Khăm đã mang một thanh kiếm và 2 trống bạc 1 thốt voi trắng đến cống (*xạng phược Phan Khăm*). *Thạo Chương* là người tài giỏi võ nghệ, chiến trận,... hai anh em ông đã xây dựng được đội tượng binh hùng mạnh. Ông yêu *Nang Ngom* (con *Thạo Mếnh* ở thành *Chom Khăm*), nhưng mẹ *Nang Ngom* (Nang Mếnh) thách cưới rất cao: 12 chiếc cây, 12 trâu, 12 bò, nô lệ 2.000 người (1.000 nam, 1.000 nữ) cùng rất nhiều tiền bạc.

Trận đại chiến thứ Nhất

Thạo Qua cai quản mừng *Pạ Cấn*

(Xiêng Khoảng ngày nay) có người cháu là *Thạo Eng Ca* (*phạ nha* người Lào gốc Việt). Vị thủ lĩnh này đã hai lần dạm hỏi úa Khăm (còn gọi là úa Khiêm) con gái của Khùn Sừn đứng đầu mừng Ngân Nhang (Xiêng Sên/ Thái Lan ngày nay) cho Eng Ca nhưng không được. Khùn Sừn không muốn gả con gái cho *Thạo Eng Ca* mà lại muốn gả con gái cho *Thạo Chương* là cháu của ông ta. *Thạo Qua* tức giận giao cho 11 tướng giỏi (*Hun Bắng*, *Quan Ke*, *Ai Cầm*, *Men Phong*, *Keo Phong*, *Men Són*, *Xiêng Phả*, *Thạo Đẹt*, *Keo Coong* và *Ai Thinh*) mang quân đến tấn công mừng Ngân Nhang.

Khùn Sừn nghe tin quân *Thạo Qua* tấn công Ngân Nhang, đã cử 6 tướng giỏi (*Nai Chăn*, *Khăm Nhuông*, *Ai Cạt*, *Ngua Vạt*, *Sâm Mạ Hiêu* và *Sâm Mạ Hênh*) mang quân chặn đánh ngay ở ngoài mừng. Vì lực lượng yếu hơn, không chống cự nổi Khùn Sừn cho quân rút vào mừng và cho người đi báo *Thạo Chương* đến ứng cứu. Đoàn tượng binh hùng mạnh của *Thạo Chương* do 6 tướng giỏi (*Ai Khoàng*, *Khùn Khan*, *Eng Khon*, *Khon Sai*, *Hênh Phai* và *Cha Son*) chỉ huy đã đánh tan của *Thạo*

* TS Trần Bình, ** Đặng Minh Ngọc, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

Qua. Cuộc chiến diễn ra rất ác liệt, quân lính hai bên cùng chết la liệt. Vì yếu thế hơn nên quân của Thạo Eng Ca và Thạo Qua bỏ chạy. Quân của Thạo Chương truy đuổi bắt sống Quan Ke, Me Pong, Thạo Pông, Nủ Bênh, Keo Thong, Me Lai, Xiêng Răng, Ai Hinh cùng 3 vạn lính, 3 ngàn voi chiến, 3 trăm ngựa chiến. Cuối cùng Thạo Hùng đã giúp Khùn Sừn giữ được mừng Ngân Nhang và xin được cưới úa Khăm, Nang Am về làm vợ

Trận đại chiến thứ Hai

Sau đó một thời gian, Thạo Chương đã phối hợp với quân các mừng: Suôn Tan (Na Khoong/ Chiêng Rai, Thái Lan ngày nay), Mừng Khưa, Ngân Nhang (mừng Xiêng Sển, Thái Lan) đánh chiếm mừng Pạ Cãn (Xiêng Khoảng ngày nay). Trên đường tiến quân đến Pạ Cãn, Thạo Chương đã đánh chiếm Thà Doong, Pạ Lot (do Hun Bênh và Hun Bênh cai quản), Phu Thum (của người Phang Khăm) và Xiêng Ban (tiếp giáp với Sĩ Thôn Kẽm/ Kơ mer, có 50 vạn quân và 1.000 voi chiến).

Cuộc chiến ở Pạ Cãn diễn ra rất ác liệt, cuối cùng thủ lĩnh Pạ Cãn là Nang Qua tử trận, quân của Nang Qua đã chịu khuất phục theo Thạo Chương. Từ đó Thạo Chương cai quản mừng Pạ Cãn.

Các chiến thắng đã làm cho tiếng tăm oai phong của Thạo Chương lan truyền đến tận Vó Te, Xiêng Nhày Phỏm Phủa, Hỏ Hua Đeng Chín (Hán đầu đỏ), Chàm Nghiệu, Khêm Khỏm⁽²⁾, Mán Mênh, Men Hiêu, Men ắc Pòng, Hun Bênh. Các tộc người ở xung quanh, các mừng trong vùng đều chịu khuất phục Thạo Chương và tôn ông thành Khùn Chương. Thủ lĩnh các mừng lớn trong vùng đến cống và xin

thần phục Thạo Chương vào thời điểm này gồm: Ho Nhày Nồng Xẻ, Pạ Nha Pạ Hoàn ở Tum Vang, Mừng Chín, Mừng Pạ Phô, Mừng Nàn, Mừng Xoa, Mừng Phả Bi, Puôm Khêm và một thủ lĩnh người Lự.

Sau khi chiếm được mừng Pạ Cãn, Khùn Chương đã củng cố quyền lực, ổn định cuộc sống cho thần dân, xây dựng quân đội. Ông đã chia ruộng đất và giao nhiệm vụ cho các tướng giỏi như sau:

1. Khùn Nhĩa ăn ruộng Khoảng, phụ trách chăm sóc voi trận.
2. Eng Khon ăn ruộng Xiêng ban nơi đây là nơi thu thuế được nhiều và là trung tâm buôn bán sầm uất.
3. Khon Sai ăn ruộng ở pay Cong Thun, nơi đây là vựa lúa.
4. Ruộng Pắt Chín giáp ranh với Phả Lọt chia cho Nang Mênh
5. Ruộng Khăm là phần đất của Keo Kãm chia cho Xay Lự.
6. Ruộng Phiêng Phả Tham chia cho Eng Phả.
7. Ruộng của Men Lườn chia cho Na Nọi
8. Ruộng của Men Phay chia cho mừng Ngân Nang.
9. Ruộng đi xiêng Khoả, Suôn Mạc, Suôn Phạo chia cho Nàng Ua Khăm.
10. Ruộng Đông chia cho nàng Am Khăm.
11. Ruộng Khăm Vãng chia cho Ai Kườn.
12. Ruộng Keo rước ở phía đông giáp Trung Quốc chia cho quân lính.
13. Ruộng Rim thông bằng bin chia cho chú Phuông.
14. Ruộng Biêng ở ngoài thành chia cho Chà xoi.

Những người am hiểu về văn học thời đó đã viết *Khăm rọi keo* (trường ca) để ca ngợi Thạo Chương. Trường ca đó được truyền miệng đến ngày nay. Đó chính là trường ca *Chương Han* mà cư dân Tây Bắc Việt Nam gọi là *Khấp Chương*.

Trận đại chiến Cuối cùng

Sau đó một thời gian, Khủn Chương đã trao *mường Pạ Cẩn* cho Khủn Khoàng Khủn Khon cai trị, và dặn rằng: Đừng tự cao, ăn hối lộ, và phải biết sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên, đừng lãng phí.

Khủn Chương đã mời Nang Chom đi ở mường Xiêng Thoong. Sau đó Khủn Chương xin tiền bạc, voi, ngựa với Khủn Sừn là bác của Khủn Chương để cưới Nang Ngom và tiếp đó đã đẻ được một con trai đặt tên là Khăm Húng (để lúc rạng sáng).

Có một hôm, Khủn Chương đi săn (một tháng), ở nhà Nang Ua Khăm và Nang Ngom cãi lộn nhau, Nang Ngom chịu không được đã mang con trai cùng với một số quân về mường Xiêng Khua. Khủn Chương đi săn về đã ra lệnh đi đón Nang Ngom về. Lúc đó Thạo Hình và Hun Băng liền kết với Phạ Nha Pha Hoan, thường xuyên tổ chức quân đến cướp phá mường Pạ Cẩn. Khủn Chương liên tục đưa quân đi truy quét bọn cướp và ra lệnh cho Phạ Nha Pha Hoan, giao nộp Hun Băng và Thạo Hình. Phạ Nha Pha Hoan không khuất phục, cầu cứu Then Lo ở mường Ca Lồng đến trợ giúp.

Trong một trận chiến, Then Lên chỉ huy quân cánh hữu, Then Li chỉ huy quân cánh tả, Phạ Nha Pha Hoan chỉ huy quân ở giữa, còn Then Lo trực tiếp đối đầu với Khủn Chương ở *Thồong Quang*⁽³⁾. Cuộc chiến diễn ra rất ác liệt, quân hai bên chết la liệt. Khủn Chương

chống không nổi rút chạy về *Mường Pạ Cẩn* và cho người đi báo Khủn Chương (là anh trai) ở mường *Suôn Tan*, Khủn Sừn ở Xiêng Khua mang quân đến trợ giúp. Sau khi có cứu viện, Khủn Chương đã chiến đấu ác liệt với Then Lo và Phạ Nha Pha Hoan. Và cuối cùng Khủn Chương bị Then Lo giết chết tại *Thồong Quang*, quân của Khủn Chương thất trận chạy trốn khắp nơi. Trận đại bại này là sự cáo chung của đế chế Khủn Chương (kéo dài khoảng gần 20 năm).

2. Khùn Chương và Chum đá ở Tông hín háy

Về Khùn Chương

Trước Công nguyên, ở vùng Đông Nam Á có bốn cộng đồng người cùng sinh sống đó là: Mon, Khmer, Chăm và Lào Thương.

Bộ phận người Mon đã trở thành một tộc người ở Mianma, người Khmer trở thành cư dân ở Campuchia. Còn người Lào Thương chia ra nhiều nhóm: La Vên, La Ve, Nha Hón, Kưm - mụ...

Các tộc người như Mon, Khmer, Lào Thương có tên gọi chung là Khỏm, họ cư trú ở miền Nam cho đến Hạt Sai Phong (Viêng Chăn), mường Xoa rồi đến Khô Rạt, Sủ Khố Thay (đất Thái Lan ngày nay).

Người Khỏm gồm các nhóm: Laven, Lave, Katu, Nhahón, Chăm, Khmer... cư trú ở miền Nam, còn người Kưm - mụ cư trú ở miền Bắc (Xiêng Khoảng, Mường Xoa/Luổng Phạ Bang và mường Ngân Nhang/Xiêng Xên, Thái Lan ngày nay).

Tại Xiêng Khoảng có truyền thuyết, nội dung kể rằng: xưa kia có một nơi gọi là *Phu Nhuôn* và có một gia đình tên chồng là *Thạo Ma Mốt* và vợ là *Nang Kửo*. Hai vợ chồng nhà này sinh được hai đứa con

tên là *Thạo Ba Qua* và *Thạo Ba Nhi*,. Họ sống bằng làm nương rẫy ở đó.

Ba Nhi lớn lên là người rất thông minh và tài giỏi nên được mọi người tôn kính. *Ba Nhi* đã đi đào lấy sắt và chế tạo vũ khí và huấn luyện quân lính, sau đó đặt tên mình là *Thạo Chương*. *Thạo Chương* đã đưa quân đi đánh người Mối ở đất Việt lúc bấy giờ và sau đó vẫn tiếp tục trận đánh ở các nơi. Thời đó ở Lào chưa có nhiều tộc người, chỉ có người Lào Sùng và người Lào Thương. *Thạo Chương* chiếm được vùng nào đều cho quân cai trị đến đó. Khi *Thạo Chương* đánh lên phía Bắc thì gặp phải quân của người Lào vì họ đang di cư từ Thành Nàn Châu (Vân Nam (Yun nan) ngày nay). Ông cho quân đánh mừng Huội Sai, Tộn Phong rồi vượt sông Mê Kông đi Mừng Xiêng Sên (mừng ngân Nhang), sau đó đánh vào Xiêng Lạp, rồi xuống Phạ Nhau.

Đến Phạ Nhau, thấy Nang Ngộm con gái của chạ mừng Phạ Nhau rất đẹp, *Thạo Chương* cho quân bao vây thành, *Thạo mừng Phạ Nhau* phải gả con gái cho *Thạo Chương*. Sau đó *Thạo Chương* quay về quê cũ (*mừng Suôn Tan*).

Về các Chum đá ở Tông hay hin

Theo phong tục của người *Kưm mụ* thời đó, nếu có người thường dân chết thì họ sẽ chôn và nếu người giàu chết thì họ sẽ hỏa táng để cho hồn bay lên trời. Dân gian truyền rằng: thời Pháp thuộc, họ rất quan tâm đến các chum đá và đã cho đưa chị em Conani đến Xiêng Khoảng (chị 70 tuổi, em 65 tuổi) đến cánh Đồng Cum để nghiên cứu. Người chị phát hiện được 16 cái chum. Phía dưới đáy một số chum lớn đã tìm thấy vỏ đất nung đựng tro và xương người, tẩu thuốc bằng gốm và bằng đồng, đồ đựng

trầu cau, trâm cài tóc bằng đồng....

Conani kết luận rằng: Đây là bãi tha ma. Chum có tẩu thuốc là mộ cuarnam giới; chum có trâm cài tóc là mộ người phụ nữ; chum có trang trí hình các con vật hiền lành là mộ của trẻ em gái; chum có trang trí hình các con vật hung dữ là mộ của trẻ em trai...

Nơi lấy đá làm chum là núi trên đường từ *Tông hay hin* đi mừng Phan, cách Phonxavan 10 km. Nơi đó có đá mềm có khả năng đục đẽo được. Họ đục thành tảng đá to, sau đó đục thành lỗ và làm thành hình chum, rồi đổ nước vào để 15 ngày nếu không có nước rỉ ra thì mới lấy. Sau khi đục thành chum, họ khiêng (10 - 16 người/1 chum) về vị trí của *Tông hay hin* hiện nay.

3. Một vài nhận xét

Theo các tài liệu thu thập được ở Lào, Khùn Chương là vương quốc đã tồn tại trong lịch sử khu vực Đông Dương. Vương quốc này khá hùng mạnh, mà chủ nhân của nó là tổ tiên của cộng đồng người Kư - mụ cư trú ở Đông Dương hiện nay. Với những tài liệu có được đến nay, vùng Xiêng Khoảng (*Mừng Pa Cẩn*) đã có tới trên 17 năm do Khùn Chương cai quản. Bằng chứng quan trọng hàng đầu di chỉ là *Cánh đồng chum* với những chum đá (cách Phonxavan khoảng 20 km về phía nam) vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Như vậy cùng với các di sản văn hóa vật chất, trường ca *Chương Han* là nguồn tài liệu quý, khẳng định sự tồn tại và cho biết quá trình hình thành phát triển của đế quốc Khùn Chương của người Kư - mụ.

Theo những dữ liệu mà *Chương Han* ghi lại, nhà nước của người Kư - mụ thời kỳ

do *Khùn Chương* đứng đầu, thực chất là tổ chức của một *mường* - một dạng thiết chế tiền nhà nước, hay còn gọi là *nhà nước sơ khai*. Với loại hình nhà nước này, vai trò của thủ lĩnh quân sự là số một, đất đai thuộc về thủ lĩnh, người được phân bổ đất đai buộc phải tuân thủ, phụ thuộc vào thủ lĩnh *mường*. Người đứng đầu nhà nước lúc này ở vùng *Pạ Cấn* hay *Suôn Tan*,... *Thạo* cũng tương tự như *Tạo Mường Luông* ở Tây Bắc Việt Nam.

Ngoài những thông tin về nhà nước *Khùn Chương*, trường ca *Chương Han* còn cung cấp nhiều dữ liệu quan trọng về hôn nhân (Khùn Sừn gả con gái cho cháu là Thạo Chương), tục lệ cưới xin và các cuộc chiến tranh giữa các *mường* thời bấy giờ (hôn nhân con cụ con cậu; thách cưới rất cao: 12 chiếc cây, 12 trâu, 12 bò, nô lệ 2.000 người (1.000 nam, 1.000 nữ) cùng rất nhiều tiền bạc...). Tương tự như vậy, *Chương Han* còn cung cấp nhiều dữ liệu về các cộng đồng tộc người sinh sống trong một vùng lãnh thổ rộng lớn ở khu vực bắc Đông Dương.

Với những hiểu biết về người *Kưm - mú* và vương quốc *Khùn Chương*, sẽ giúp hiểu sâu sắc hơn về cộng đồng *Khơ - mú* ở Việt Nam, nhất là về sức sống mạnh mẽ của văn hóa truyền thống *Khơ mú*. Đã có một thời, văn hóa của họ đóng vai trò vô cùng quan trọng ở vùng Bắc Đông Dương, chắc chắn nó sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến văn hóa của các cộng đồng khác. Thực tế cho thấy, người Thái, người Lào,... trong khu vực đều có *Khấp Chương*. *Khấp Chương* không chỉ được truyền miệng mà còn được ghi chép thành tác phẩm văn học viết đồ sộ bằng tiếng Thái, tiếng Lào. Rất có thể nó cũng sẽ giúp lý giải nhiều về sự khác biệt văn hóa của nhóm Thái Đen (*Tay*

Dăm) so với nhóm Thái Trắng (*Tay Khao*) ở Tây Bắc Việt Nam./

CHÚ THÍCH

1. Thạo: tương tự như Tạo, Phìa của người Thái ở Tây Bắc Việt Nam
2. Người *Khỏm* đã xây dựng hai vương quốc:
 - Người *Khỏm* đã xây dựng hai vương quốc: *Thạ va ra va đi (Sivi xay)*, vương quốc này bao gồm vùng *Nạ Khon Pạ Thỏm* (Thái Lan ngày nay) ở phía tây, đến nước Mon (Miên Ma), và phía Đông là nước Malai.
 - Vương quốc thứ hai bao gồm lãnh thổ là đất của tỉnh *Khăm Muộn* ngày nay cho đến đất của *Khạ Mển* (tức *Campuchia* ngày nay).
3. *Thống Quang* là Cánh đồng Chum ngày nay (giả thiết).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Khổng Diễn (và các tác giả). *Dân tộc Khơ mú ở Việt Nam*, NXB. Văn 2. hóa dân tộc, Hà Nội, 1999.
2. Đặng Nghiêm Vạn (và các tác giả). *Những nhóm dân tộc thuộc ngữ hệ 4. Nam Á ở Tây Bắc Việt Nam*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1972.
3. Frank Proschan. *Chương trong văn học dân gian, trong lịch sử và tiền thức của người Khơ mú* (bản tiếng anh).
4. Vương Hoàng Tuyên. *Các dân tộc nguồn gốc Nam Á ở miền bắc Việt Nam*, NXB. Giáo dục, HN, 1963. Trần Tất Chung. *Văn hóa vật chất người Khơ mú ở Việt Nam*, NXB. VHDT, HN, 2005.
5. Udom Khatinha - Duongxay Luongphasi. *Vương quốc Khùn Chương*, Viêng Chăn, Năm 1996.